

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 657 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 28 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Công ty TNHH một thành viên
Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh
doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại
diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;*

*Căn cứ Công văn số 1277/TTg-ĐMDN ngày 01 tháng 12 năm 2023 của
Thủ tướng Chính phủ về chủ trương thành lập Công ty TNHH một thành viên
Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 94/TTr-SKHĐT
ngày 20 tháng 12 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình
thủy lợi Kon Tum trên cơ sở chuyển đổi Ban Quản lý - Khai thác các công trình
thủy lợi Kon Tum⁽¹⁾:

1. Tên gọi, trụ sở làm việc:

a) Tên gọi:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH
VIÊN KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI KON TUM.

¹ Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất tại cuộc họp ngày 27 tháng 12 năm 2023.

- Tên Công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CTTL KON TUM.

- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: KON TUM IRRIGATION WORKS EXPLOITATION ONE MEMBER LIMITED LIABILITY COMPANY.

b) Trụ sở làm việc: Số 99 đường Tôn Đức Thắng, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2. Loại hình doanh nghiệp, tư cách pháp nhân:

a) Loại hình doanh nghiệp:

Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum (gọi tắt là Công ty) là loại hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các quy định hiện hành của Nhà nước. Công ty do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập và làm đại diện chủ sở hữu.

b) Tư cách pháp nhân:

- Công ty có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tiền đồng Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước, các Ngân hàng và các tổ chức tín dụng trong nước để giao dịch, thanh toán theo quy định của pháp luật.

- Công ty có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác bằng toàn bộ tài sản của Công ty; có quyền quyết định và tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động kinh doanh; có bảng cân đối kế toán riêng, được hạch toán kinh tế độc lập và tự chủ về tài chính; được trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nhiệm vụ do Nhà nước giao; ngành, nghề kinh doanh:

1. Nhiệm vụ do Nhà nước giao, đặt hàng về quản lý, khai thác, bảo vệ các công trình thủy lợi và quản lý đầu tư:

a) Quản lý nước:

- Thu thập thông tin dự báo khí tượng thủy văn; lắp đặt, đo đạc, quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng thuộc công trình thủy lợi; quan trắc, dự báo, cảnh báo lũ, ngập lụt, úng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, số lượng, chất lượng nước; kiểm kê nguồn nước trong hệ thống công trình thủy lợi, phân tích nhu cầu sử dụng nước.

- Lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tích trữ, điều hòa, chuyển, phân phối, cấp, tưới, tiêu, thoát nước, sử dụng nước; kiểm soát chất lượng nước, xâm nhập mặn; thực hiện phương án ứng phó thiên tai.

- Bảo vệ môi trường, chất lượng nước trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; kiểm tra, kiểm soát việc xả chất thải, nước thải vào công trình thủy lợi.

- Lập, lưu trữ hồ sơ kỹ thuật về quản lý, phân phối nước trong hệ thống công trình thủy lợi.

b) Quản lý công trình:

- Đo đạc, quan trắc, giám sát, kiểm tra, kiểm định, đánh giá an toàn công trình thủy lợi.

- Quản lý, tổ chức lập và thực hiện bảo trì, đầu tư nâng cấp, xây dựng mới, hiện đại hóa, xử lý khắc phục sự cố công trình, máy móc, thiết bị; cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

- Trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện quy trình vận hành công trình; phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp và phương án bảo vệ công trình thủy lợi.

- Lập, lưu trữ hồ sơ kỹ thuật về quản lý công trình thủy lợi.

c) Quản lý kinh tế:

- Tổ chức lập, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, áp dụng các định mức kinh tế - kỹ thuật phục vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

- Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi.

- Ký kết, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng cung cấp, sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi.

- Xây dựng mô hình tổ chức hợp lý để quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi và các nguồn lực được giao.

- Định kỳ đánh giá hiệu quả quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch khai thác tổng hợp, mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ để phát huy năng lực công trình thủy lợi.

- Lập, lưu trữ hồ sơ về quản lý tài sản, tài chính.

d) Quản lý đầu tư:

- Điều hành, quản lý đầu tư trong công tác bảo trì và sửa chữa nâng cấp công trình thủy lợi do Công ty quản lý, từ nguồn vốn sự nghiệp thủy lợi và các nguồn vốn khác khi được cấp thẩm quyền giao cho Công ty.

- Điều hành, quản lý đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi do Công ty quản lý từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác khi được cấp thẩm quyền giao cho Công ty làm chủ đầu tư.

2. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ trồng trọt. Chi tiết: Quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi; dịch vụ tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp, dân sinh.	0161
2	Nuôi trồng thủy sản nội địa.	0322
3	Sản xuất điện.	3511

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Đầu tư, khai thác thủy điện trong phạm vi công trình thủy lợi (<i>phục vụ tưới kết hợp phát điện</i>), khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	
4	Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: San ủi mặt bằng, cải tạo đồng ruộng.	4312
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Thi công xây dựng, sửa chữa các công trình thủy lợi.	4299
6	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Khảo sát, thiết kế, giám sát thi công xây dựng các công trình thủy lợi; Khảo sát, thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp; Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, tổng dự toán công trình.	7110
7	Đại lý du lịch. Chi tiết: Hoạt động du lịch trong phạm vi lòng hồ công trình thủy lợi, khi được cấp có thẩm quyền cấp phép hoạt động.	7911

Ngoài những nhiệm vụ do Nhà nước giao, đặt hàng, đấu thầu và các ngành, nghề kinh doanh tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, Công ty thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc ủy quyền theo quy định.

Điều 3. Vốn điều lệ:

Tổng số vốn điều lệ khi thành lập Công ty là **171.484.816.851** đồng (*Một trăm bảy mươi một tỷ, bốn trăm tám mươi bốn triệu, tám trăm mười sáu ngàn, tám trăm năm mươi một đồng*), trong đó:

- Giá trị công trình Hồ chứa nước Đăk Ui là 156.308.193.000 đồng (*Một trăm năm mươi sáu tỷ, ba trăm lẻ tám triệu, một trăm chín mươi ba ngàn đồng*).

- Giá trị nhà cửa, vật kiến trúc; phương tiện vận tải; máy móc thiết bị, dụng cụ quản lý văn phòng; máy móc, thiết bị chuyên dùng; công cụ dụng cụ và vật tư thiết bị chống hạn, là 15.176.623.851 đồng (*Mười lăm tỷ, một trăm bảy mươi sáu triệu, sáu trăm hai mươi ba ngàn, tám trăm năm mươi lẻ một đồng*).

Điều 4. Cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành:

1. Bộ máy quản lý, điều hành của Công ty:

Lãnh đạo Công ty gồm: 01 Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc, 01 Kiểm soát viên và không quá 03 Phó Giám đốc; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc, Kiểm soát viên và Phó Giám đốc thực hiện theo Quy định số 799-QĐ/BCSD ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý và bổ nhiệm cán bộ; các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các tổ chức trực thuộc gồm 03 phòng chức năng, 07 trạm quản lý thủy nông và 01 xí nghiệp, cụ thể như sau:

a) Các phòng chức năng:

- Phòng Tổ chức - Hành chính.
- Phòng Tài chính - Kế hoạch.
- Phòng Quản lý công trình, quản lý nước và quản lý đầu tư.

b) Các trạm quản lý thủy nông huyện, thành phố:

- Trạm quản lý Thủy nông thành phố Kon Tum.
- Trạm quản lý Thủy nông huyện Đăk Hà.
- Trạm quản lý Thủy nông huyện Đăk Tô.
- Trạm quản lý Thủy nông huyện Ngọc Hồi.
- Trạm quản lý Thủy nông huyện Sa Thầy.
- Trạm quản lý Thủy nông huyện Kon Rẫy.
- Trạm quản lý Thủy nông huyện Kon Plông.

c) Xí nghiệp: Xí nghiệp dịch vụ tổng hợp.

* Căn cứ vào tính chất, đặc điểm và nhu cầu phát triển của Công ty, Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc quyết định theo thẩm quyền việc thành lập mới hoặc chia tách các phòng và các trạm quản lý thủy nông, nhằm nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

* Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc, quy định nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ chức trực thuộc, bảo đảm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ do Nhà nước giao, đặt hàng và lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty; quyết định bổ nhiệm cấp trưởng, phó các tổ chức trực thuộc, đảm bảo về số lượng, chất lượng theo quy chế của Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 5. Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc:

1. Ban hành Quy chế quản lý nội bộ của Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum.

2. Tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Nhận quản lý, vận hành, khai thác công trình thủy lợi được cấp có thẩm quyền giao; nhà cửa, vật kiến trúc; phương tiện vận tải; máy móc thiết bị, dụng cụ quản lý văn phòng; máy móc, thiết bị chuyên dùng; công cụ dụng cụ và vật tư thiết bị chống hạn, từ Ban quản lý - Khai thác các công trình thủy lợi Kon Tum chuyển qua, đảm bảo chặt chẽ, không để xảy ra lãng phí, thất thoát tài sản Nhà nước; tuyển chọn lao động, bố trí tổ chức, bộ máy phù hợp, bảo đảm duy trì sự vận hành liên tục đối với các công trình thủy lợi, đảm bảo nước phục vụ sản xuất.

4. Phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc đảm bảo để Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2024.

5. Tổ chức tiếp nhận toàn bộ số lao động mà Ban Quản lý - Khai thác các công trình thủy lợi Kon Tum chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc (nếu người lao động có nhu cầu làm việc tại Công ty).

Điều 6. Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Ban Quản lý - Khai thác các công trình thủy lợi tỉnh; Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Ban Quản lý - Khai thác các công trình thủy lợi tỉnh Kon Tum chấm dứt hoạt động và bãi bỏ Quyết định số 470/QĐ-CT ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Ban Quản lý - Khai thác các công trình thủy lợi tỉnh Kon Tum và các quy định trước đây trái với quyết định này khi Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum chính thức đi vào hoạt động./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, NC, NNTN, HTKT, KTTH.TTL.



CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn